

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1505/UBND-KT
V/v báo cáo tình hình vay
và trả nợ hàng năm của ngân
sách tỉnh năm 2017

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 3 năm 2018

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 2442
	Ngày: 23/3/18
	Chuyên:

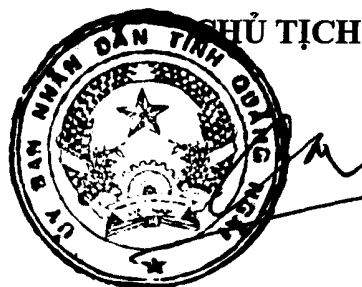
Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung Công văn số 12186/BTC-TCNH ngày 03/9/2015 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện vay và trả nợ hàng năm, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện vay và trả nợ của ngân sách tỉnh năm 2017, theo biểu mẫu đính kèm.

Kính đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Vụ Tài chính ngân hàng, Bộ Tài chính;
- VPUB: PCVP (KT), CBTH;
- Lưu: VT, KT.dat143.



Trần Ngọc Căng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY VÀ TRẢ NỢ

Năm 2017

I. Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản trong nước năm 2017

- Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước năm 2017 của ngân sách cấp tỉnh (vốn cân đối ngân sách): 2.345,249 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước của ngân sách địa phương năm 2017: 4.150,878 tỷ đồng. Trong đó:

+ Chi đầu tư XDCB vốn trong nước: 1.906,295 tỷ đồng

+ Chi đầu tư hạ tầng từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 438,954 tỷ đồng

+ Chi đầu tư từ nguồn TW bổ sung có mục tiêu: 1.805,629 tỷ đồng

- Hạn mức huy động vốn năm 2017 là 371,3 tỷ đồng.

II. Tình hình vay và trả nợ của ngân sách cấp tỉnh

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Nội dung	Dư nợ đầu kỳ	Vay trong kỳ	Trả nợ trong kỳ			Dư nợ cuối kỳ 31/12/2017
				Gốc	Lãi, phí	Tổng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Vay phát hành trái phiếu chính quyền địa phương						
II	Tạm ứng tồn ngân Kho bạc nhà nước	150		150	2	152	0
III	Vay Ngân hàng phát triển	252,5		130		130	122,5
	<i>Vay vốn kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn.</i>	252,5		130		130	122,5
IV	Vay Ngân hàng thương mại						
V	Vay lại vốn vay nước ngoài						
VI	Vay khác (vay lại Bộ Tài chính thực hiện dự án Năng lượng nông thôn II)	207,792		19,436	2,107	21,543	188,35
	Tổng Cộng	610,292		299,436	4,107	303,543	310,85

III. Các khoản phải trả khác của chính quyền địa phương:

1. Nợ đọng xây dựng cơ bản: không.
2. Nợ khác: không.